

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tạo sự đồng thuận xã hội trong tổ chức vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường vận động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, góp phần cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, hỗ trợ và tạo điều kiện cho trẻ em dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tham gia hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí tại cộng đồng.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, tiến độ, trách nhiệm và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

Vận động và tiếp nhận các nguồn lực xã hội để hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi nhằm:

1. Cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng của trẻ em thông qua khám chữa bệnh, hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ em lứa tuổi mầm non, tiểu học.

2. Hỗ trợ trẻ em được tham gia hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí.

3. Hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Làm tốt công tác truyền thông nâng cao nhận thức

- Tuyên truyền sâu rộng quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em nói chung, công tác vận động nguồn lực xã hội để hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

- Phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn báo chí trong việc chủ động, tích cực tuyên truyền, phản ánh kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em; biểu dương, nhân rộng các gương điển hình trong công tác vận động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Vận động, hình thành mạng lưới các nhà tài trợ và cung cấp nhu cầu hỗ trợ tại địa phương

- Từng bước hình thành mạng lưới các nhà tài trợ, các tổ chức trong nước và quốc tế hỗ trợ nguồn lực bền vững để thực hiện Kế hoạch.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng, tổng hợp nhu cầu cần hỗ trợ của địa phương theo mục tiêu Kế hoạch (*chi tiết có biểu kèm theo*); cung cấp kế hoạch vận động nguồn lực hằng năm và giai đoạn để các nhà tài trợ xây dựng phương án hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp cho trẻ em đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

3. Điều phối việc hỗ trợ cho trẻ em thuộc các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi về khám chữa bệnh, dinh dưỡng cho trẻ em lứa tuổi mầm non, tiểu học; vui chơi, giải trí cho trẻ em; đồ ấm cho trẻ em phù hợp theo độ tuổi.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc vận động nguồn lực hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực; điều phối, vận động và lồng ghép, sử dụng các nguồn lực công khai, minh bạch, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Đa dạng hóa nguồn lực, phương thức hỗ trợ phù hợp với yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ; tiếp nhận, phân phối và triển khai các hoạt động hỗ trợ đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng các sản phẩm hỗ trợ đáp ứng nhu cầu của các địa phương và đối tượng hưởng lợi.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em dân tộc thiểu số

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến công tác tuyên truyền, vận động nguồn lực, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực vận động được từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.

6. Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đóng góp, vận động nguồn lực thực hiện Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Vận động từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các quỹ từ thiện, quỹ xã hội và cá nhân, các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực)

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các địa phương đánh giá nhu cầu của trẻ em; điều phối việc vận động nguồn lực và triển khai hỗ trợ trẻ em.

- Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông, vận động nguồn lực thực hiện Kế hoạch; xây dựng mạng lưới các nhà tài trợ hỗ trợ thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực và điều phối việc hỗ trợ trẻ em.

- Chỉ đạo Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi vận động nguồn lực tương ứng với các hoạt động chủ yếu của Kế hoạch.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; hằng năm, tổng hợp báo cáo Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định; biểu dương, khen thưởng hoặc đề xuất biểu dương, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong việc vận động nguồn lực thực hiện Kế hoạch.

2. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động Thương binh và Xã hội trong việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trách nhiệm cụ thể của một số sở, ban, ngành như sau:

2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì hướng dẫn việc sử dụng các cơ sở giáo dục cho trẻ em tham gia các hoạt động vui chơi giải trí theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn triển khai hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em tại các lớp học, điểm trường, trường mầm non, trường tiểu học theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thường xuyên rà soát, lập danh sách trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tạo điều kiện sử dụng cơ sở vật chất trường học để tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em ngoài giờ học chính khóa.

2.2. Sở Y tế chịu trách nhiệm bảo đảm chuyên môn về dinh dưỡng, khám chữa bệnh cho trẻ em; phối hợp hướng dẫn thực hiện việc đánh giá nhu cầu về dinh dưỡng, khám chữa bệnh cho trẻ em.

2.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì triển khai, hướng dẫn về tiêu chuẩn, chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, khu vui chơi, giải trí cho trẻ em phù hợp với từng lứa tuổi theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.4. Ban Dân tộc tỉnh chủ động triển khai, vận động nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc đánh giá nhu cầu cần hỗ trợ cho trẻ em để triển khai thực hiện.

2.5. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phối hợp với các sở, ngành địa phương, các đơn vị liên quan xây dựng phóng sự, đưa tin, bài về công tác vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em; biểu dương, nhân rộng các gương điển hình trong công tác vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện địa phương; bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định (*Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang không có các xã đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, xây dựng Kế hoạch vận động và triển khai hỗ trợ cho đối tượng là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo tại địa phương và hỗ trợ cho các địa phương khác trên địa bàn tỉnh có đối tượng trẻ em được hỗ trợ theo Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ*).

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch vận động nguồn lực tại địa phương để hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch; đánh giá, đề xuất nhu cầu cần hỗ trợ về khám chữa bệnh, dinh dưỡng, vui chơi, giải trí, đồ ấm mùa đông cho trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch tại địa phương; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (*qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp*) theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội

- Theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành liên quan tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, nhân dân trong việc huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện Kế hoạch gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (*qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp*) theo quy định.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia vận động nguồn lực hỗ trợ cho các hoạt động về dinh dưỡng, khám, chữa bệnh cho trẻ em; xây dựng kế hoạch vận động, thông tin kết quả vận động nguồn lực gửi về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để thống nhất trong kế hoạch chung, hằng năm.

- Tỉnh đoàn Tuyên Quang tham gia vận động nguồn lực hỗ trợ bảo đảm quyền vui chơi, giải trí cho trẻ em; xây dựng kế hoạch vận động, thông tin kết quả vận động nguồn lực gửi về Sở Lao động Thương binh và Xã hội để thống nhất trong kế hoạch chung, hằng năm.

- Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi tỉnh, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, tích cực tham gia hỗ trợ, vận động nguồn lực để thực hiện Kế hoạch.

Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi, lĩnh vực quản lý khẩn trương tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, *(qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp)* trước ngày 30/11 hằng năm. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp)* để xem xét chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB và XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Tỉnh đoàn Tuyên Quang;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài PTTH tỉnh;
- Hội LHPN tỉnh; Hội Nông dân tỉnh;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Hội BTNKT và TEMC tỉnh;
- Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh;
- Các thành viên BÐH Bảo vệ trẻ em tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Bắc).

(báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Giang